TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 1080/2023/HC-PT
Ngày: 27 - 12 - 2023
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa;

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười;

Bà Nguyễn Thị Cúc.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Thân Văn Nhường, Thư ký của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:*** Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 522/2023/TLPT-HC ngày 08 tháng 7 năm 2023, về *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2023/HC-ST ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3141/2023/QĐPT-HC ngày 04 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- ***Người khởi kiện:*** Bà Lê Hồng Y, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Cư trú tại: số 153, khu phố Tân Hội, phường TH, thành phố TU, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Y: Bà Đặng Phước Hoàng M (có mặt);

Địa chỉ: 68/23A Trần Quang Khải, phường T, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Người bị kiện:***

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương;

Ông Đoàn Hồng T – Chức vụ: Chủ tịch (xin xét xử vắng mặt).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường TH, thành phố TU, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; cùng cư trú tại: tổ 1, khu phố Tân Long, phường TH, thành phố TU, tỉnh Bình Dương (ông C và bà Th có mặt).

2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965; cư trú tại: số 153, khu phố T, phường TH, thành phố TU, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 và bà Lê Thị Liên, sinh năm 1947; cùng cư trú tại: tổ 1, khu phố TL, phường TH, thành phố TU, tỉnh Bình Dương (cùng vắng mặt).

- Người kháng cáo: Người khởi kiện - bà Lê Hồng Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện và các lời khai khác trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện bà Lê Hồng Y trình bày:*

Gia đình bà Lê Hồng Y là chủ sử dụng đất, sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại phường TH, thành phố TU, tỉnh Bình Dương. Phần đất của gia đình bà Y nằm sát phần đất của vợ chồng ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th. Năm 2011, Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) huyện TU (nay là thành phố TU) thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT 746, đất của gia đình bà Y và gia đình ông C đều thuộc phạm vi giải tỏa. Trong đó, gia đình bà Y bị thu hồi 976m^2 còn đất của gia đình ông C bị giải tỏa toàn bộ. Mặc dù đã bị thu hồi hết đất nhưng sau đó gia đình ông C, bà Th lại tự ý bao chiếm phần đất theo đo đạc thực tế là 13,3m^2, trong đó phần giáp ranh phần đất còn lại của gia đình bà Y là 10,6m^2 để xây dựng công trình trái phép, làm mất mỹ quan đô thị và chắn lối đi của gia đình bà Y.

Vì vậy, bà Y đã làm đơn khiếu nại gửi đến UBND phường TH để yêu cầu xử lý về hành vi của ông C và bà Th. Tuy nhiên, UBND phường TH chưa xử lý dứt điểm nên vào ngày 13/4/2022, bà Y tiếp tục gửi đơn khiếu nại hành vi trên của Ủy ban nhân dân phường TH.

Ngày 06/7/2022, Ủy ban nhân dân phường TH ban hành Quyết định số 925/QĐ - UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Hồng Y (lần đầu). Bà Y không đồng ý với Quyết định nêu trên nên tiếp tục khiếu nại.

Ngày 28/9/2022, Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TU ban hành Quyết định số 6286/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Hồng Y (lần 2), yêu cầu Chủ tịch UBND phường TH ban hành Quyết định hủy 1 phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH về giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y (lần đầu). Cụ thể: Hủy phần nội dung về căn cứ pháp luật để ban hành Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022. Lý do: Áp dụng văn bản pháp luật chưa phù hợp.

Tuy nhiên, bà Y cũng không đồng ý với Quyết định số 6286/QĐ-UBND vì Quyết định đã căn cứ Kết luận số 4332/KL-UBND ngày 18/10/2020 của Chủ tịch UBND thị xã TU để xác định nguồn gốc phần diện tích 13,3m^2.

Theo bà Y, kết luận nêu trên của Chủ tịch UBND thị xã TU không đúng vì đất có nguồn gốc của gia đình bà, chứ không phải là của ông T (cha ruột bà Th). Do trong quá trình quản lý bị gia đình ông T lấn chiếm nên ông N (chồng bà) đã không biết để đòi lại phần đất này.

Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND phường TH có ban hành Quyết định số 1452/QĐ-UBND về việc hủy một phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH nhưng bà Y không nhận.

Do việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND phường TH (lần đầu) tại Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 và Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TU (lần hai) tại Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 và Kết luận số 4332/KL–UBND ngày 18/10/2020 đã ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Y nên bà Y khởi kiện yêu cầu hủy các văn bản nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Bà Y xin rút yêu cầu khởi kiện đối với Kết luận 4332/KL–UBND ngày 18/10/2020 của Chủ tịch UBND thị xã TU, bà sẽ khởi kiện để yêu cầu ông C, bà Th trả lại đất tại một vụ kiện khác; giữ nguyên yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH và hủy Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TU.

Tại bản tường trình của người đại diện hợp pháp của người bị kiện UBND thị xã TU (nay là thành phố TU) trình bày:

1. Ngày 29/5/2020, bà Lê Hồng Y có đơn kiến nghị gửi UBND thị xã TU yêu cầu Chủ tịch UBND thị xã TU: Kiểm tra giấy phép công trình xây dựng trên quán nước và nhà vệ sinh của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th; Thanh, kiểm tra tiền đền bù diện tích 203m^2 đất và tài sản trên đất của ông C và bà Th, 5 lần nhận tiền bù của gia đình ông C và bà Th; Kiểm tra diện tích 13,3m^2 ông C và bà Th đang sử dụng có lấn chiếm đất của nhà nước hay không.

Ngày 29/7/2020, Chủ tịch UBND thị xã TU ban hành Quyết định số 3061/QĐ-UBND về việc thanh tra việc đền bù, xây dựng và diện tích đất ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Th đang sử dụng liên quan đến công trình nâng cấp, mở rộng đường ĐT 746 tại phường TH theo nội dung đơn kiến nghị của bà Lê Hồng Y. Qua kết quả thanh tra, Chủ tịch UBND thị xã kết luận như sau:

1.1 Đối với việc đền bù diện tích 203m^2 đất và tài sản trên đất của ông C và bà Th: việc bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 203m^2 đất và tài sản trên đất của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th đã được UBND thị xã thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

1.2. Việc quản lý và sử dụng đối với diện tích 13,3m^2 của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th:

Diện tích 13,3m^2 trước đây có nguồn gốc thuộc thửa số 5, tờ bản đồ số 7 (nay là tờ bản đồ 33) được hộ ông Nguyễn Văn N điều chỉnh, giảm diện tích ra khỏi GCNQSDĐ của ông N do thực tế ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn T quản lý sử dụng. Hiện nay, toàn bộ diện tích này do ông Nguyễn Văn C sử dụng để kinh doanh bán tạp hóa, nước giải khát và phần đất này chưa được cấp GCNQSDĐ; mặc dù chưa được cấp GCNQSDĐ nhưng khu đất đã được ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn T (cha vợ ông Nguyễn Văn C nay để ông C sử dụng) quản lý sử dụng từ trước đến nay.

1.3. Quá trình xử lý việc xây dựng đối với phần diện tích 13,3m^2 đất của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th:

Sau khi nhận đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y thì UBND phường TH đã tiến hành xác minh thực tế và kết quả thể hiện:

Phần diện tích 13,3m^2 có hiện trạng gồm một phần toilet và một phần nhà tạm. Qua xác minh, công trình xây dựng nêu trên được xây dựng vào tháng 3 năm 2017. Trong giai đoạn nâng cấp, mở rộng đường ĐT 746, phần diện tích 13,3m^2 còn lại không thuộc phạm vi giải tỏa của công trình nên gia đình ông Nguyễn Văn C đã tiến hành cơi nới để phục vụ buôn bán nước giải khát. Công trình xây dựng quán nước và nhà vệ sinh của ông Nguyễn Văn C chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng.

UBND phường TH đã nhiều lần tổ chức hòa giải, yêu cầu ông Nguyễn Văn C tự nguyện tháo dỡ công trình xây dựng trên đất. Ông C đồng ý tháo dỡ phần công trình hàng rào, nhà vệ sinh trước nhà của ông Nh thời hạn đến ngày 15/01/2019 sẽ thực hiện xong.

2. Đối với việc ban hành Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch UBND thị xã TU về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y (lần hai):

Tại Đơn khiếu nại đề ngày 15/7/2022, bà Lê Hồng Y không đồng ý với Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH nên yêu cầu Chủ tịch UBND thị xã:

2.1 Đối với yêu cầu hủy một phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH về giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y (lần đầu):

- Kết quả giải quyết lần đầu của Chủ tịch UBND phường TH: Ngày 16/5/2022, ông Nguyễn Văn C đã tự tháo dỡ một phần bức tường gạch, hiện tại bức tường gạch còn lại cao 0,9m, dài 7,5m, dày 10cm, nền bê tông, cột gạch 20cm, không có phần mái che.

- Tuy nhiên, ngày 08/8/2022, Phòng Quản lý đô thị có Văn bản số 500/CV-QLĐT phúc đáp công văn 103/TTr-KNTC của Thanh tra thị xã. Theo đó, Phòng Quản lý đô thị cho biết: *"Đối với trường hợp của ông Nguyễn Văn C đã tháo dỡ công trình còn lại tường rào bằng gạch cao 0,9m; dài 7,5m; dày 10*

cm để bảo vệ ranh giới thửa đất là chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn thiết kế hàng rào đối với nhà ở liền kề".

- Ngày 12/8/2022, Thanh tra thị xã phối hợp với Phòng Tài nguyên và môi trường, Phòng Quản lý đô thị và UBND phường TH có Biên bản làm việc với ông Nguyễn Văn C xác minh việc tháo dỡ công trình xây dựng trái phép trên phần diện tích 13,3m^2 đất của ông Nguyễn Văn C. Kết quả: ông Nguyễn Văn C đã tháo dỡ toàn bộ hàng rào lưới B40, hiện tại chỉ còn hàng gạch cao khoảng 0,3m (3 hàng gạch), có chiều dài 7,5m, nền bê tông để bảo vệ, ngăn cách ranh giới giữa hai thửa đất. Căn cứ Công văn số 2985/PTNMT-ĐĐ ngày 19/9/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã thì chủ sử dụng đất được quyền dựng cột mốc, hàng rào, trồng cây, xây tường ngăn để bảo vệ phần đất thuộc quyền sử dụng của mình theo quy định tại khoản 4 Điều 170 Luật Đất đai và khoản 1 Điều 176 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

Như vậy, Quyết số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường TH đã căn cứ theo Mục 6.4.6 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9411:2012 về nhà ở liền kề - tiêu chuẩn thiết kế để xác định việc xây dựng của ông C, bà Th là chưa phù hợp. Do đó, bà Y khiếu nại yêu cầu hủy một phần Quyết số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH là có cơ sở xem xét, giải quyết.

- Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND phường TH ban hành Quyết định số 1452/QĐ-UBND về việc hủy một phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH;

2.2 Đối với yêu cầu: Tiếp tục chỉ đạo, đốc thúc về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng trái phép trên 13,3m^2 đất còn lại sau giải tỏa, là không có cơ sở xem xét. Vì hiện tại ông Nguyễn Văn C đã thực hiện tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng từ hàng rào cao 0,9m chỉ còn hàng gạch cao khoảng 0,3m (03 hàng gạch), có chiều dài 7,5m để bảo vệ, ngăn cách ranh giới giữa hai thửa đất là đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 170 Luật Đất đai và quy định tại khoản 1 Điều 176 Bộ Luật Dân sự năm 2015 như đã nêu trên.

Như vậy, Chủ tịch UBND thị xã TU đã ban hành Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y (lần hai) đảm bảo theo quy định của pháp luật, bà Y khởi kiện yêu cầu hủy quyết định trên là không có căn cứ.

** Tại bản tường trình của người đại diện hợp pháp của người bị kiện UBND phường TH trình bày:*

Ngày 13/4/2022, UBND phường TH có nhận đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y. Nội dung khiếu nại UBND phường TH chưa xử lý dứt điểm việc ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th xây dựng công trình trái phép trên 13,3m^2 đất còn lại sau giải tỏa.

Ngày 26/4/2022, UBND phường ban hành Thông báo số 471/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu.

Ngày 11/5/2022, UBND phường ban hành Quyết định số 541/QĐ-UBND về việc xác minh nội dung khiếu nại.

Tính đến thời điểm bà Y khiếu nại (ngày 13/4/2022), UBND phường chưa xử lý dứt điểm hành vi xây dựng công trình trái phép của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th, vẫn còn bức tường gạch cao khoảng 03m. Nguyên nhân là do ông Nguyễn Văn C yêu cầu đồng thời xử lý việc xây dựng trái phép của ông Võ Trung Nh và thành viên khác của hộ ông Võ Trung T. Ông C cam kết sẽ tháo dỡ công trình quán nước và nhà vệ sinh sau khi bên ông Nhvà thành viên hộ ông Võ Trung T cũng bị xử lý hành chính về hành vi xây dựng trái phép. Do đó, để đảm bảo công bằng cho các bên, UBND phường tiến hành xử lý đồng thời hành vi vi phạm của ông C, ông Nhvà thành viên hộ ông Võ Trung T. Tuy nhiên do vụ việc phức tạp, ông Nh và thành viên hộ ông Võ Trung T không hợp tác dẫn đến vụ việc xử lý kéo dài.

Sau khi có Kết luận thanh tra, UBND phường TH đã nhiều lần mời ông C, bà Th đến làm việc, ông C, bà Th đã chấp hành tháo dỡ công trình xây dựng mái che, vách tôn nhà vệ sinh trên bồn cầu cũ (ngày 31/12/2020); tháo dỡ phần khung sắt và cửa sắt, còn lại phần tường gạch để bảo vệ đất (ngày 29/01/2021) và đến ngày 16/5/2022 ông C đã chấp hành tháo dỡ công trình quán nước và nhà vệ sinh trên 13,3m^2 đất còn lại sau giải tỏa, còn lại hàng rào tường gạch cao 0,9m, dài 7,5m để làm ranh giới thửa đất, hàng rào bảo vệ ranh giới thửa đất của ông Nguyễn Văn C đảm bảo theo Mục 6.4.6 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9411 : 2012 về Nhà ở liền kề – tiêu chuẩn thiết kế.

Vì những lý do trên, ngày 06/7/2022 Chủ tịch UBND phường TH ban hành Quyết định số 925/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Hồng Y là đúng một phần.

Tuy nhiên, bà Y không đồng ý với Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH nên tiếp tục khiếu nại lần 2.

Ngày 12/8/2022, ông C đã thực hiện tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng trên phần diện tích 13,3m^2. Hiện tại chỉ còn hàng gạch cao 0,3m (03 hàng gạch), có chiều dài 7,5m, nền bê tông để bảo vệ, ngăn cách ranh giới giữa hai thửa đất, phù hợp theo khoản 4 Điều 170 Luật Đất đai và khoản 1 Điều 176 Bộ luật Dân sự 2015.

Ngày 28/9/2022, Chủ tịch UBND thị xã TU ban hành Quyết định số 6286/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y, yêu cầu Chủ tịch UBND phường TH ban hành Quyết định hủy 01 phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022.

Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND phường TH đã ban hành Quyết đinh số 1452/QĐ-UBND về việc hủy một phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày

06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH thực hiện theo Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch UBND thị xã TU.

Như vậy, hành vi xây dựng trái phép của ông Nguyễn Văn C đã được xử lý dứt điểm, Chủ tịch UBND phường cũng đã ban hành Quyết định số 1452/QĐ-UBND về việc hủy một phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 theo Quyết định giải quyết khiếu nại lần 02 của Chủ tịch UBND thị xã TU. Vì vậy, việc bà Y khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 là không có cơ sở, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Y.

** Tại bản tường trình của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th trình bày:*

Phần đất có diện tích 13,3m^2 hiện ông bà đang quản lý có nguồn gốc là của ông Nguyễn Văn T sử dụng từ sau năm 1975 đến năm 2006 thì cho vợ chồng ông bà sử dụng xây dựng nhà ở đến nay. Tuy đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng căn cứ Kết luận Thanh tra số 4332/KL-UBND ngày 18/11/2020 của Chủ tịch UBND thị xã TU tại mục 3.1 trang số 4 đã xác định diện tích đất trên không còn thuộc quyền sở hữu của gia đình ông N. Sau khi bị giải tỏa toàn bộ diện tích đất 203m^2 đã được cấp giấy chứng nhận thì do phần đất này nằm ngoài ranh giải tỏa nên ông bà đã sửa lại để làm quán bán nước giải khát. Do bà Lê Hồng Y khiếu nại việc ông bà xây dựng công trình trái phép và cản trở lối đi nên UBND phường TH đã lập biên bản và yêu cầu ông bà tháo dỡ, hiện nay ông bà đã chấp hành xong.

Ông C, bà Th xác định việc bà Y khởi kiện yêu cầu khởi kiện hủy các quyết định trên là không có cơ sở, vì các cơ quan nhà nước đã xác minh đúng sự thật và kết luận chính xác về sự việc.

** Tại bản tường trình của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Liên trình bày:*

Phần diện tích đất 13,3m^2 thuộc thửa 1527, tờ bản đồ 33 tọa lạc khu phố TH, phường TH, thị xã TU có nguồn gốc của vợ chồng ông bà cho ông C và bà Th. Thời điểm cho đất thì ông bà có xây dựng 02 bồn cầu. Hiện nay, ông bà không còn quyền lợi gì đối với diện tích đất trên nên không có ý kiến gì về việc khởi kiện giữa các bên.

** Tại bản tường trình của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn N trình bày:*

Thống nhất như ý kiến và yêu cầu khởi kiện của bà Y.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2023/HC-ST ngày 19 tháng 5 năm 2023 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 15/2023/QĐ-SCBSBA ngày 29 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Hồng Y đối với yêu cầu: Hủy Kết luận số 4332/KL-UBND ngày 18/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã

(nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Hồng Y đối với yêu cầu:

2.1. Hủy Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH, thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương.

2.2. Hủy Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/5/2023, người khởi kiện bà Lê Hồng Y kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án hành chính sơ thẩm nêu trên theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Y.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các đương sự có mặt không thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cấp sơ thẩm, giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Y.

- Người bị kiện vắng mặt nên không có lời trình bày.

- Ý kiến của người liên quan: Ông C và bà Th đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Hồng Y đối với yêu cầu: hủy Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH, thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương; và hủy Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương, là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Đơn kháng cáo của bà Lê Hồng Y là hợp lệ, nên được Hội đồng xét xử xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2]. Về những người tham gia tố tụng: Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử lần thứ 2, triệu tập hợp lệ các đương sự trong vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt người bị kiện, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời trình bày trong hồ sơ vụ án. Một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không rõ lý do. Việc vắng mặt của họ tại phiên tòa phúc thẩm, không ảnh hưởng đến việc xét kháng cáo của người khởi kiện là bà Lê Hồng Y. Do đó, căn cứ các Điều 157, 158 Luật tố tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện bà Lê Hồng Y:

[2.1] Về đối tượng khởi kiện: Bà Lê Hồng Y khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH và hủy Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TU là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo Điều 30 Luật Tố tụng hành chính.

Tuy nhiên, ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND phường TH ban hành Quyết định số 1452/QĐ-UBND về việc hủy một phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH. Căn cứ điểm b Điều 1 Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ban hành ngày 29/07/2011 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật tố tụng hành chính thì quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính còn bao gồm: "*b) Quyết định hành chính được ban hành sau khi có khiếu nại và có nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định hành chính được hướng dẫn tại điểm a khoản này*…". Do đó, Quyết định số 1452/QĐ-UBND được xác định là đối tượng khởi kiện trong vụ án trên. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định thiếu đối tượng khởi kiện trong vụ án nêu trên, tuy nhiên không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, và không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không hủy, sửa bản án sơ thẩm vì lý do này, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2.2]. Về thẩm quyền ban hành quyết định bị kiện:

Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH, thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương; Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương và Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND phường TH được ban hành đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 17, 18 Luật khiếu nại.

[2.3]. Về trình tự, thủ tục ban hành các quyết định bị kiện:

Sau khi nhận được đơn kiến nghị của bà Lê Hồng Y ngày 29/5/2020 yêu cầu xử lý hành vi của ông C, bà Th. Ngày 18/11/2020, UBND thị xã TU ban hành Kết luận số 4332/KL-UBND kết luận việc đền bù đối với diện tích 203m^2 và tài sản gắn liền trên đất của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th. Đồng thời, giao UBND phường TH chủ trì, phối hợp Phòng quản lý đô thị xử lý việc xây dựng trái phép trên diện tích đất 13,3m^2 của ông C, bà Th.

Ngày 29/01/2021, UBND phường TH phối hợp với Phòng Quản lý đô thị thị xã TU có Biên bản làm việc với ông Nguyễn Văn C về việc tháo dỡ công trình xây dựng. Ông C đã chấp hành tháo dỡ công trình xây dựng bao gồm: mái che, vách tôn nhà vệ sinh trên bồn cầu cũ.

Ngày 13/4/2022, bà Lê Hồng Y có đơn khiếu nại đối với hành vi của UBND phường TH về việc chưa xử lý dứt điểm hành vi xây dựng trái phép của ông C, bà Th trên diện tích đất 13,3m^2. Ngay sau đó, UBND phường TH đã thụ lý đơn. Ngày 11/5/2022, Chủ tịch UBND phường TH ban hành Quyết định 541/QĐ-UBND thành lập tổ xác minh nội dung khiếu nại của bà Y. Đến ngày 16/5/2022, UBND phường có Biên bản làm việc số 07/BB-LV với ông Nguyễn Văn C (theo nội dung biên bản làm việc ngày 10/5/2022). Đồng thời, ghi nhận ông Nguyễn Văn C đã tự tháo dỡ một phần bức tường gạch, hiện tại bức tường gạch còn lại cao 0,9m, dài 7,5m, dày 10cm, nền bê tông, cột gạch 20cm, không có phần mái che.

Ngày 19/5/2022, tổ xác minh theo Quyết định 541/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của Chủ tịch UBND phường TH có báo cáo xác định: Tại thời điểm bà Y khiếu nại (ngày 13/4/2022) thì ghi nhận còn hiện hữu bức tường gạch còn lại cao 0,9m, dài 7,5m, dày 10cm, nền bê tông, cột gạch 20cm, không có phần mái che do ông C xây dựng nên khiếu nại của bà Y về việc UBND phường TH về việc chưa xử lý dứt điểm hành vi xây dựng trái phép của ông C, bà Th đúng một phần.

Ngày 06/7/2022, Chủ tịch UBND phường TH ban hành Quyết định số 925/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y.

Ngày 15/7/2022, bà Y tiếp tục khiếu nại đối với Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH.

Ngày 08/8/2022, Phòng Quản lý đô thị có Văn bản số 500/CV-QLĐT xác định: *"Đối với trường hợp của ông Nguyễn Văn C đã tháo dỡ công trình còn lại tường rào bằng gạch cao 0,9m; dài 7,5m; dày 10cm để bảo vệ ranh giới thửa đất là chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn thiết kế hàng rào đối với nhà ở liền kề".*

Ngày 12/8/2022, ông Nguyễn Văn C đã tháo dỡ toàn bộ hàng rào lưới B40, hiện tại chỉ còn hàng gạch cao khoảng 0,3m (3 hàng gạch), có chiều dài 7,5m, nền bê tông để bảo vệ, ngăn cách ranh giới giữa hai thửa đất.

Ngày 29/8/2022, Chủ tịch UBND thị xã TU ban hành Quyết định số 6286/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y, có nội

dung: Hủy 1 phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH về giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Hồng Y (lần đầu). Cụ thể: Hủy phần nội dung về căn cứ pháp luật để ban hành Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022. Lý do: Áp dụng văn bản pháp luật chưa phù hợp. Đối với yêu cầu: Tiếp tục chỉ đạo, đốc thúc về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng trái phép trên 13,3m^2 đất còn lại sau giải tỏa là không có cơ sở xem xét vì hiện tại ông Nguyễn Văn C đã thực hiện tháo dỡ toàn bộ công trình đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 170 Luật Đất đai và quy định tại khoản 1 Điều 176 Bộ Luật Dân sự năm 2015 như đã nêu trên.

Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND phường TH ban hành Quyết định số 1452/QĐ-UBND về việc hủy một phần Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Y cũng thừa nhận do ông C vẫn còn sử dụng diện tích đất 13,3m^2 nên không đồng ý nhận quyết định trên.

Xét thấy, Chủ tịch UBND phường TH và Chủ tịch UBND thị xã TU ban hành các Quyết định giải quyết khiếu nại nêu trên là đúng trình tự, thủ tục của Luật Khiếu nại.

[2.4]. Về tính có căn cứ của các quyết định bị kiện:

Căn cứ biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/4/2023 tại phần đất tranh chấp tọa lạc tại khu phố Tân Hội, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương (bút lục 291) có cơ sở xác định phần tài sản do ông C, bà Th xây dựng trái phép trên diện tích đất 13,3m^2 đã bị tháo dỡ. Xét thấy, hành vi xây dựng trái phép của ông Nguyễn Văn C đã được xử lý dứt điểm. Đồng thời, tại phiên tòa sơ thẩm, bà Y cũng thừa nhận việc bà yêu cầu tháo dỡ nhà ông C đã xây dựng thì UBND phường đã thực hiện xong.

Về diện tích 13,3m^2 đất, trước đây thuộc thửa số 5, tờ bản đồ số 7 (nay là tờ bản đồ số 33) phường TH đã được UBND huyện TU cấp GCNQSDĐ số 00766 QSDĐ/TU cấp ngày 27/01/1999 cho hộ ông Nguyễn Văn N (chồng bà Y). Năm 2013, ông Nguyễn Văn N lập thủ tục đo đạc lại diện tích (theo đơn đề nghị kiểm tra, đo đạc, xác định lại ranh giới, diện tích sử dụng đất thực tế ngày 12/9/2012). Hộ ông Nguyễn Văn N không sử dụng nên đã chỉnh lý giảm diện tích và hộ ông N đã được UBND huyện cấp đổi lại GCNQSDĐ số mới là số CH03070 ngày 12/4/2013 đối với thửa số 5, tờ bản đồ số 7. Bà Y cho rằng diện tích 13,3m^2 nêu trên là của gia đình bà. Về việc tranh chấp quyền sử dụng 13,3m^2, Tòa án cấp sơ thẩm đã hướng dẫn bà Y khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Hồng Y về việc yêu cầu hủy Quyết định 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH và Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Chủ tịch UBND thị xã TU, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.5]. Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện về nội dung này.

[3]. Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Th, được chấp nhận.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, được chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bà Lê Hồng Y không được chấp nhận, nên bà Y phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 203, Điều 220, Khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, giữ quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện - bà Lê Hồng Y.

2. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2023/HC-ST ngày 19 tháng 5 năm 2023 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 15/2023/QĐ-SCBSBA ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai", giữa người khởi kiện bà Lê Hồng Y và người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TU, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường TH, thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương.

2.1. Căn cứ Khoản 4 Điều 36 và Điều 71 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 7, Điều 17, Điều 31 Luật Khiếu nại năm 2011.

2.2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Hồng Y đối với yêu cầu:

2.2.1. Hủy Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND phường TH, thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương.

2.2.2. Hủy Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương .

3. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án hành chính phúc thẩm: Buộc bà Lê Hồng Y phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012002 ngày 05/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương (bà Y đã nộp đủ án phí phúc thẩm).

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, TVN.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hòa